

VĂN HÓA - LỊCH SỬ

NỀN GIÁO DỤC MỸ BƯỚC VÀO THẾ KỶ 21

Rod Paige

Chủ đề thảo luận:

- Lựa chọn là một điều kiện cần thiết để tiến hành cải cách nhà trường một cách thực sự. Không chỉ những sinh viên có được cơ hội nhờ sự lựa chọn được trợ giúp, mà cả những sinh viên không có may mắn này cũng được giúp đỡ vì hệ thống giáo dục ngày càng tốt hơn.

- Thậm chí các trường dân lập chịu trách nhiệm cao hơn các trường công lập truyền thống vì chúng có thể bị đóng cửa khi không phục vụ học sinh tốt và vì trách nhiệm của chúng được hình thành bởi sự lựa chọn của cha mẹ học sinh.

- Chúng ta hãy giữ nguyên tình trạng hiện nay và hài lòng với những thành tích đạt được, và cộng thêm cái mà Tổng thống Bush gọi là "sự cố chấp mù quáng vào những hy vọng tầm thường".

- Nếu chúng ta mong muốn xóa bỏ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc trong xã hội thì chúng ta phải đương đầu với ngăn cách rộng lớn về giáo dục, nghĩa là khoảng cách về trình độ vì nó nuôi dưỡng chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. Chủ trương *Không để trẻ em nào bị bỏ lại* đã đóng góp rất lớn trong việc thu hẹp khoảng cách trình độ, vì vậy toàn nước Mỹ phải ủng hộ chủ trương đó.

Phillip N. Truluck, Phó Chủ tịch Điều hành Quỹ Heritage: Bộ trưởng Bộ Giáo dục Rod Paige cho rằng mọi trẻ em đều xứng đáng được hưởng một nền giáo dục chất lượng, được tôn trọng, và không bị loại bỏ hoặc bị lãng quên - và ông đã làm được một số việc đối với vấn đề này. Ông là người khởi xướng Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại*, một thay đổi đáng kể nhất trong luật giáo dục liên bang kể từ năm 1965. Lần đầu tiên trong luật pháp Liên bang, các trẻ em học ở những trường có thành tích kém có thể chuyển sang những trường công lập tốt hơn hoặc được kèm cặp dạy thêm do quỹ công đài thọ. Lần đầu tiên, các bậc phụ huynh có thể lựa chọn cơ hội để giúp cho con cái mình có cơ may tiến bộ.

Bộ trưởng Paige đã có đóng góp to lớn trong việc lãnh đạo cuộc tranh đấu nhằm mang lại cho học sinh nhiều cơ may mới đi đến thành công. Ông đã giúp Quận Columbia (District of Columbia) thực hiện chương trình tài trợ đầu tiên ở cấp liên bang. Điều đó đang và sẽ thay đổi cuộc sống. Những người có ảnh hưởng trong lĩnh vực giáo dục cho rằng điều đó không thể thực hiện được. Nhưng Paige đã chứng minh điều ngược lại.

Bộ trưởng Paige nói chương trình tài trợ này đã giải thoát hàng trăm

học sinh nghèo và học sinh thiếu số và nó sẽ cho phép những công dân trẻ tuổi của chúng ta thoát khỏi những ràng buộc của một hệ thống học đường không phục vụ tốt cho họ. Và ông đã đúng.

Paige chăm lo sâu sắc cho trẻ em Mỹ. Ông tin rằng giáo dục là tấm giấy thông hành dẫn đến tự do. Lòng tin này đã giúp ông tạo ra một khác biệt lớn trong đời sống của trẻ em Mỹ. Chúng ta biết ơn ông về việc này. Thưa quý ông, quý bà, với những thành tích đạt được và mong ước cháy bỏng về một tương lai tốt đẹp, Bộ trưởng Paige đã thực sự trở thành một vị anh hùng của trẻ em Mỹ.

Rod Paige: Xin cảm ơn về lời giới thiệu nồng nhiệt vừa rồi. Xin cảm ơn quý vị đã vỗ tay tán thưởng. Tôi nhìn thấy ở đây rất nhiều đồng nghiệp đến từ Bộ Giáo dục Mỹ và cũng xin cảm ơn sự có mặt của các bạn.

Tôi thấy mình có trách nhiệm phải làm một việc gì đó cho nền giáo dục Mỹ trong tương lai. Tôi muốn cống hiến trọn đời cho sự nghiệp cải thiện đời sống của thanh niên Mỹ thông qua giáo dục. Tôi sẽ tiếp tục thực hiện công việc này trên một cương vị khác, nhưng nó vẫn luôn là sự nghiệp gắn liền với trái tim tôi và là sứ mệnh tôi không bao giờ có ý định từ bỏ.

Washington là một trong số rất ít nơi mà ở đó những gì anh hứa hẹn thực hiện khi nhậm chức cũng quan trọng như những thành quả anh đạt được khi hết nhiệm kỳ làm việc. Cùng với một số nhân vật cao cấp của Bộ Giáo dục, tôi đã trở thành một phần của công việc vĩ đại trong 4 năm qua. Người kế nhiệm đầy tài năng của tôi sẽ chịu trách nhiệm tiếp tục những cải cách của chúng ta. Tôi hoàn toàn tin tưởng rằng điều đó sẽ diễn ra.

Cuộc cách mạng giáo dục

Trước tiên tôi muốn miêu tả về cái mà theo tôi nghĩ là một cuộc cách mạng giáo dục mới triển khai. Đó là một cuộc cách mạng nhằm đạt những tiêu chuẩn và những kỳ vọng cao hơn và tôi không chỉ muốn nói đến các trường học. Cuộc cách mạng nhiều kỳ vọng đó rộng lớn hơn, nó đang diễn ra ở Washington, D.C.

Đã từ quá lâu rồi, những nhà hoạch định chính sách - gồm các nhà cải cách và những người muốn giữ nguyên hiện trạng, các nhà vận động và những người quan liêu, những người tự do và những người bảo thủ - tất cả đều do dự. Đã có nhiều công trình nghiên cứu vạch ra những khuyết điểm của hệ thống giáo dục công, như cuốn *Quốc gia lâm nguy* (A Nation at Risk), và cũng đã có nhiều diễn văn phê phán những khuyết điểm của chúng ta, song các công trình nghiên cứu đã bị bỏ xó và diễn văn bị lãng quên. Trong khi đó, hệ thống giáo dục vẫn diễn ra như thường lệ. Nhiều trẻ em đã được đến trường; đa số đã được giáo dục; một số bỏ học; một số khác đỗ mà không học, và trong khi đó, chúng ta bình chân như vại và để sự kiện trôi qua một cách bình thản.

Tổng thống Bush đã phá vỡ tình trạng đồng thuận đầy dễ chịu này. Ông nói với những nhà cải cách rằng: "đã đến lúc phải làm nhiều việc hơn". Ông đã nói với những người muốn giữ nguyên tình trạng hiện nay: "hoặc thay đổi, hoặc tránh sang một bên". Ông đã nói với những người lãnh đạo bảo vệ quyền công dân: "giáo dục là một quyền của công dân. Đó là công việc của các ông. Hãy cùng chúng tôi thực hiện trọng trách này!" Vì Tổng thống đã kêu gọi nên các trường học

của chúng ta làm việc hăng hái hơn bao giờ hết để đến với và dạy học cho tất cả trẻ em - để *Không trẻ em nào bị nào bị bỏ lại*.

Tôi đã quan sát kỹ lưỡng sự thay đổi. Tôi dành nhiều thời gian cho công việc này. Tôi đã đi thăm 160 trường học của 46 bang. Tôi đã đến những trường học ở khu Harlem và Mississipi. Tôi đã đi thủy phi cơ đến Savoonga, một hòn đảo hẻo lánh ngoài khơi Alaska, và đi bằng tàu hỏa đến New York để thăm trường học của người Hoa. Điều làm tôi ngạc nhiên nhất trong các trường học khác nhau này là học sinh thì khát khao học tập, giáo viên say mê giảng dạy và các nhà quản lý mong muốn tất cả đều hoạt động - ngay cả khi vướng phải một hệ thống vận hành ngược lại.

Tại một ngôi làng xa xôi ở Alaska, tôi nhớ là có một giáo viên phải sống trong phòng kho của lớp học vì không thể kiếm được chỗ ở cho giáo viên này ở nơi xa xôi hẻo lánh đó. Hãy tưởng tượng ra sự hy sinh vì sự nghiệp giáo dục ở một làng hẻo lánh như vậy, sống trong những điều kiện như vậy. Tôi muốn nói ở đây lòng say mê với công việc dạy học của đội ngũ giáo viên của chúng ta.

Những chuyến đi này đã làm cho tôi phấn chấn. Đó là một phần tốt đẹp nhất của công việc. Nó làm tôi cảm thấy thích thú hơn mọi cái khác. Tôi là một người làm công tác giáo dục và thực hành giảng dạy trong cả cuộc đời, công việc hàng đầu của tôi là giáo dục và tôi cảm thấy buồn lòng khi thấy không biết bao nhiêu trẻ em của chúng ta bị xếp xuống hàng ghế cuối của cỗ xe giáo dục. Các nhà lãnh đạo bảo vệ quyền công dân của chúng ta cần phải lưu tâm tới vấn đề này.

Chúng ta biết rằng hệ thống giáo dục đang tàn lụi. "Một số trẻ em không có khả năng học tập" là khẩu hiệu phi chính thức, không thành lời - và đây chính là vấn đề. Chúng ta để cho người lớn trong hệ thống giáo dục đưa ra những quyết định không quan tâm tới trẻ em. Khi chúng ta đi sâu tìm hiểu thì đó chính là điều cốt lõi của vấn đề. Kết quả ra sao? 42% số sinh viên năm thứ nhất của trường cao đẳng công lập hệ 2 năm và 20% số sinh viên năm thứ nhất đại học hệ 4 năm đã bị liệt vào danh sách học sinh yếu kém vào năm 2000. Các trường cao đẳng và đại học đã phải chi hàng năm khoảng 2 tỷ đô la cho việc tổ chức các lớp học lại cho học sinh yếu kém. Hơn nữa, giới kinh doanh phải chi 3 tỷ mỗi năm chỉ để sửa kỹ năng viết của công nhân.

Đó là điều mà hệ thống giáo dục không thể làm được và đó cũng không phải do thiếu kinh phí, như nhiều người đang cố làm cho nước Mỹ tin. Công trình nghiên cứu gần đây nhất của Tổ chức hợp tác phát triển kinh tế (OECD) đã chỉ ra rằng nước Mỹ chi nhiều hơn và thu được ít hơn so với các nước khác, kể cả các nước kinh tế phát triển nhất.

Nhà kinh tế Rick Hanushek của trường Stanford ước tính chỉ riêng sự lạc hậu về môn toán ở bậc phổ thông trung học có thể làm tăng trưởng của nước Mỹ giảm 0,5% một năm, nghĩa là khoảng 54 tỷ đô la một năm, không tính đến hiệu ứng domino.

Chúng ta cần phải ngăn chặn hiệu ứng này. Khi Tổng thống Bush bước vào nhiệm kỳ thứ nhất cách đây 4 năm, ông đã lập tức nhận thấy cần phải xem xét lại toàn bộ hệ thống giáo dục, ông và tôi đã đến Washington cùng với nhiều người tâm huyết khác để tạo ra sự thay đổi.

Tôi không phải là một nhà kinh tế nhưng tôi cho rằng trong một xã hội kinh tế thị trường tự do, doanh nghiệp nào không quan tâm tới khách hàng của mình thì doanh nghiệp đó sẽ không tồn tại được lâu. Hệ thống giáo dục thực sự là ngành độc quyền. Hiện nay, chúng ta biết quá rõ điều này. Chúng ta biết rằng sự độc quyền không mang lại hiệu quả. Tuy nhiên, chúng ta đã không áp dụng những hiểu biết của mình vào thực tế.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm và tuân thủ quy tắc

Chúng tôi đã làm như thế này. Bắt đầu cải tiến hệ thống giáo dục để cho nó có trách nhiệm hơn đối với các khách hàng, đối với trẻ em, đối với các bậc cha mẹ và đối với những người đóng thuế. Tinh thần trách nhiệm này được thể hiện dưới hình thức của Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại*. Luật này bảo vệ quyền kiểm soát của địa phương. Bang và các trường của quận đặt ra các tiêu chuẩn và quyết định những điều mà họ mong đợi từ trẻ em trong bang.

Đồng thời, Bộ Giáo dục đã thận trọng hơn đối với việc bảo đảm rằng các bang, các quận phải làm đúng những điều được quy định trong Luật. Vì lợi ích liên bang, chúng tôi thúc giục các bang hoàn thành trách nhiệm của mình do Hiến pháp quy định và có sự quan tâm lãnh đạo thực sự về giáo dục. Hiện nay, lần đầu tiên tất cả 50 bang, quận Columbia và Puerto Rico đã thông qua hệ thống giáo dục nâng cao tính trách nhiệm.

Trong nhiều năm qua chúng ta đã cố gắng làm theo đúng những quy định đề ra. Khi chúng tôi xem xét và kiểm lại Luật Giáo dục tiểu học và trung học năm 1965 - Luật *Không để*

trẻ em nào bị bỏ lại là luật thứ tám cho phép tái lập hiệu lực của Luật năm 1965 - có nhiều ưu điểm trong đó. Vấn đề là việc thực thi quá chậm. Mỗi khi ý thức tuân theo luật định và chạm mạnh với tình trạng an nhàn của nguyên trạng, thì lại nổi lên những lời kêu ca đòi yên ổn và cố trì hoãn. Quan điểm là không thay đổi bất cứ điều gì. Và đáng tiếc chúng ta đã không làm gì cả.

Cho nên chúng tôi quyết định thực hiện đường lối nâng cao tính trách nhiệm mà nguyên tắc đầu tiên là để ánh sáng mặt trời chiếu vào. Theo Luật, chúng tôi đã giao cho cha mẹ học sinh và những người đóng thuế quyền được thông tin kịp thời và chính xác và dựa vào đó, các vị cha mẹ học sinh có thể lựa chọn một cách đúng đắn.

Nói về sự lựa chọn

Chúng ta hãy nói một chút về sự lựa chọn. Lựa chọn là một phần không thể thiếu của Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại*. Nó là một điều kiện cần để thực sự tiến hành cải cách. Thiếu điều kiện này thì không bao giờ đạt được mục đích. Thật vậy, các cơ quan và doanh nghiệp thành công ở Mỹ và trên toàn thế giới không những coi trọng việc lựa chọn rộng rãi mà trong nhiều trường hợp còn cung cấp dịch vụ đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Vậy tại sao chúng ta lại cho rằng doanh nghiệp giáo dục vĩ đại này lại có thể khác được? Tuy nhiên công việc đã được bắt đầu. Hiện nay chúng ta đưa ra sự lựa chọn và lẽ ra chúng ta nên nói về điều này cách đây bốn năm. Việc lựa chọn trường học đã được đưa vào văn bản và tôi nghĩ điều này sẽ ngày càng được mở rộng và sẽ không có chuyện rút lui nữa.

Có thể thấy được điều này ở phần dịch vụ bổ sung trong luật pháp của chúng ta. Học sinh có thể chọn các lớp dạy thêm miễn phí do liên bang trả tiền. Việc này còn thể hiện ở việc chuyển trường; các bậc cha mẹ học sinh không còn bị cột vào các trường học không phục vụ tốt con cái họ. Tất nhiên sự kiện đáng trân trọng nhất là chương trình học bổng chọn cơ hội của quận Columbia. Lần đầu tiên chính phủ liên bang bảo trợ những cơ hội lựa chọn trường học cho trẻ em. Hiện nay, 1.000 trẻ em của quận Columbia đã có một cách thức học tập hoàn toàn mới, một cơ may hoàn toàn mới và họ đang khai thác những lợi thế của hệ thống.

Chính quyền quận Columbia cũng hỗ trợ mạnh mẽ việc lựa chọn dưới hình thức trường tư thục. Các trường này nhằm thu hút các học sinh đã bị bỏ rơi từ nhiều năm trước. Các học sinh này thường phải cố gắng gấp đôi để đuổi kịp các bạn cùng trang lứa và cũng có những người chỉ mong các trường này không thành công. Thật đáng hổ thẹn. Những trường này có trách nhiệm cao hơn các trường công truyền thống và thậm chí có thể bị đóng cửa nếu phục vụ học sinh không tốt và tính trách nhiệm của chúng còn được kích thích bởi khả năng lựa chọn của cha mẹ học sinh. Qua những công trình nghiên cứu và qua quan sát chung, và nhất là qua việc theo đuổi trong thời gian dài của các bậc cha mẹ học sinh, chúng tôi biết rằng họ rất hài lòng với loại trường này.

Nhìn một cách tổng quát hơn, một khi đã giao cho dân chúng quyền lựa chọn, toàn bộ hệ thống đang được cải thiện. Không chỉ học sinh có lợi từ sự lựa chọn được giúp đỡ, mà cả những học sinh bị rớt lại phía sau cũng có lợi

vì hệ thống đáp lại bằng cách trở nên tốt hơn. Tự bản thân lựa chọn là một mặt hàng đáng giá.

Tôi cảm thấy hài lòng với việc chúng ta đã chống lại độc quyền và đã tiêm một liều thuốc lành mạnh của tự do - là tự do lựa chọn. Teddy Roosevelt đã có lần nói rằng đôi khi chính phủ liên bang cần phải ra tay can thiệp vì lợi ích của khách hàng, và điều này đúng với trường hợp nói trên.

"Sự cố chấp mù quáng vào những hy vọng tầm thường"

Lập trường này có là nguyên nhân tạo ra cảm giác sốc không? Dĩ nhiên là có. Những người tin rằng "Một số trẻ em đúng là không thể học được" cũng tin rằng "Một số trường học chẳng làm gì sai". Từ năm này đến năm khác, thất bại của giáo dục được công bố rộng rãi cùng với thái độ "cứ tiếp tục giữ nguyên trạng" và bằng lòng với những thành tích mà chúng ta thu được. Chính những cái đó đã được Tổng thống Bush gọi là "sự cố chấp mù quáng vào những hy vọng tầm thường".

Tôi xin nói ngay là cái đó đang tồn tại. Theo tôi, đó là một thái độ bất nguồn từ sự phân biệt đối xử với người da đen có ở một số người, hơn nữa thái độ này lại nhận được sự thỏa hiệp của một số thành viên trong thiết chế quyền công dân. Đó là chướng ngại vật lớn nhất để khắc phục một vấn đề xã hội cấp bách nhất của thế hệ này: khoảng cách về trình độ. Khoảng cách lớn về trình độ của vài nhóm dân tộc, đặc biệt giữa người da trắng và người da đen, là một vết nhơ còn tồn tại sau 40 năm của nhiều bài thuyết trình đạo đức, của sự thông cảm suông và sự phẫn nộ vô có. Sau

40 năm hội thảo và diễn thuyết, nó vẫn tồn tại vào lúc này.

Thu hẹp khoảng cách trình độ

Cho phép tôi rút ra một số chi tiết đặc thù. Nói đến khoảng cách trình độ là một vấn đề, song suy nghĩ về nó theo cách này lại là một vấn đề khác. Học sinh Mỹ gốc Phi của trường hệ 12 lớp thường chậm hơn học sinh người da trắng và gốc Á 4 năm. Học sinh gốc Hispanic có khá hơn chút ít. Nói cách khác, đa số học sinh này đã học hết cao đẳng với một trình độ học vấn cấp trung học.

Tuần trước, Chương trình đánh giá sinh viên quốc tế (PISA - Program for International Student Assessment) 44 nước đã cho thấy học sinh da trắng tuổi 15 của chúng ta đã vượt mức trung bình quốc tế OECD, nhưng số học sinh Mỹ da đen và gốc Hispanic đạt thấp hơn 100 điểm. Học sinh da đen chỉ đạt một nửa số chứng chỉ trung học so với học sinh da trắng, nhưng chính những học sinh đó cũng có vấn đề. Một công trình nghiên cứu mới đây đã phát hiện xấp xỉ 50% sinh viên luật học da đen năm thứ nhất rơi vào 10% học sinh yếu nhất trong lớp. Điều này có nghĩa là gì? Năm nay chúng ta làm lễ kỷ niệm lần thứ 50 ngày ra quyết định trong án lệ Brown kiện Hội đồng Giáo dục (*Brown v. Board of Education*), loại trừ phân biệt chủng tộc trong các trường học. Công trường được mở rộng song không giải quyết được những vấn đề của chúng ta. Trong 50 năm sau chúng ta vẫn còn phải tranh đấu. Không phải cứ đến trường là tiếp thu được kiến thức. Bình đẳng phải gắn với chất lượng: chất lượng đối với tất cả các sinh viên. Tất nhiên cha mẹ học sinh và cộng đồng phải đồng tâm hiệp sức.

Trường học phải - tôi nhấn mạnh "phải" - thực hiện sự khác biệt. Có thể tạo ra sự khác biệt đó. Hãy đến Viện hàn lâm KIPP để xem, và còn vô số trường khác tương tự.

Nếu chúng ta hy vọng loại trừ chủ nghĩa phân biệt chủng tộc trong xã hội này, chúng ta phải đối đầu với khoảng cách giáo dục to lớn là khoảng cách trình độ vì khoảng cách đó nuôi dưỡng chủ nghĩa phân biệt chủng tộc. Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại* tạo nên sự thay đổi nhằm thu hẹp khoảng cách trình độ, vì vậy mà toàn nước Mỹ phải ủng hộ Luật đó. Luật có thể xóa bỏ nhu cầu định ra những hạn ngạch dựa trên chủng tộc cũng như các ưu đãi liên quan, vì nó đảm bảo cho từng đứa trẻ, bất kể chủng tộc, tín ngưỡng, màu da được dạy và dạy tốt.

Hiện nay chính phủ không thể một mình làm được việc đó. Giới lãnh đạo bảo vệ quyền công dân phải là một bộ phận tham gia. Khoảng cách trình độ là một cơn khủng hoảng và đó là khủng hoảng của thế hệ chúng ta. Đó không phải là những cuộc hội thảo và thảo luận rỗng tuếch. Khi đi vào giải quyết vấn đề này chúng ta cần gạt bỏ đầu óc bè phái, cần đương đầu với vấn đề. Chúng ta trong một lúc cần quên đi là mình đang ở trong đảng nào và tập trung vào những điều mà Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại* có thể mang lại cho trẻ em.

Nó tạo ra một sự khác biệt lớn. Hãy để tâm đến việc này: Theo PISA, Hội đồng các trường của các đô thị lớn và nhiều công trình nghiên cứu khác, các trẻ em bị bỏ lại phía sau - gồm học sinh người Mỹ gốc Phi, gốc Hispanic, học sinh thuộc các gia đình có thu nhập thấp - là động lực chính đằng sau những kết quả đạt được gần đây ở những thành phố lớn, nơi mà chúng ta nghĩ rằng hệ thống giáo dục không

có khả năng đáp ứng. Từ năm 2000 đến năm 2003, tỷ lệ học sinh người Mỹ gốc Phi và gốc Hispanic đã tăng nhiều hơn tỷ lệ tăng của 8 năm trước cộng lại. Thực là một sự khác biệt to lớn, và điều đó sẽ còn tiếp tục nếu chúng ta tuân thủ các nguyên tắc của Luật và từ bỏ những kiểu học nhất thời để chuyển sang những chương trình dạy học có căn cứ khoa học hơn, như Chương trình học đọc đầu tiên (reading first) của Tổng thống.

Ngày nay những cố gắng của chúng ta đã được công nhận nhiều hơn. Những xu hướng trong năm 2003 về Toán quốc tế và Khoa học đã cho thấy một quốc gia của những học sinh trẻ tuổi đã có những cải tiến quan trọng trong thời gian qua, cũng như so với thế giới. Các học sinh da đen và gốc Hispanic đã có những tiến bộ lớn và đang hướng tới mục tiêu xóa bỏ khoảng cách trình độ.

Tuy nhiên, còn nhiều việc phải làm và kết quả mới của PISA chỉ ra rằng những học sinh Mỹ tuổi 15 còn kém toán và kỹ năng giải bài tập so với phần còn lại của thế giới. Những nguyên tắc của Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại* đang có tác dụng đối với học sinh lớp 4 và lớp 8, cho nên một cách logic là chúng ta sẽ phải tiến tới lớp 9, 10 và 11. Đây chính là đề nghị của Tổng thống.

Chiến thắng trên mặt trận tư tưởng

Chúng ta đang chiến thắng trên mặt trận đấu tranh tư tưởng. Cách đây hai thập kỷ, khi tuyên bố *Quốc gia lâm nguy*, thì những khái niệm về sự lựa chọn của cha mẹ học sinh, về những trường tư thục và trách nhiệm đối với kết quả là những cái mà chúng ta không thể nói rõ.

Những khái niệm này không được coi là một phần của giải pháp. Song, nhờ vào sự nỗ lực của nhiều học giả và của nhiều nhà hoạt động chính trị, của các nhà giáo dục, của cha mẹ học sinh, của các nhà sáng chế, thực hành và của những người như các vị đang ở đây, những tư tưởng này đã được đưa vào trong khuôn khổ Luật.

Giờ đây đã đến lúc thay đổi. Thay đổi đã đến trên toàn nước Mỹ. Chúng ta có thể thắng nhưng cũng có thể thua trong trận này và lúc này chúng ta đang đứng trước một bước ngoặt quan trọng. Chúng ta cần giữ cho cải cách tiến lên và tiếp tục bước nhảy vọt của tư tưởng để đưa chúng đi vào hiện thực.

Tôi đặc biệt nhấn mạnh: Chúng ta đã chiến đấu quá mãnh liệt để tạo dựng ra nhiều trường tư, trao nhiều học bổng, cho nên chúng ta không chỉ nói mà còn phải thực hiện. Các trường tư không có thành tích tốt cần phải đóng cửa, không được phép hoạt động. Chúng ta cần phải nghiêm túc trong việc đóng cửa các trường này, chúng ta phải đặt vấn đề trách nhiệm tài chính trong các chương trình hỗ trợ tài chính và đòi hỏi các chương trình đó phải được xúc tiến một cách đúng đắn.

Chúng ta cũng phải đưa các hệ thống thông tin của tất cả các bang hướng vào thế kỷ 21 và từ bỏ tâm lý lưu trữ tài liệu trong các cặp hồ sơ đục lỗ. Hiện nay vẫn còn có quá nhiều bang xếp các hồ sơ tài chính của họ vào các tủ đựng giày dép và không có khả năng ghi chép các khoản chi từ số kinh phí khổng lồ Chính phủ Liên bang cấp cho các bang.

Vì vậy, trách nhiệm phải trở thành không những một bộ phận của quy trình hoạt động trong các lớp học mà

còn của việc thực hiện các chương trình cũng như về trách nhiệm tài chính. Chúng ta phải hành động theo hướng khuyến khích và trả công dựa trên thành tích xứng đáng chứ không phải cho thâm niên.

Tóm lại, chúng ta đang thay đổi những mong đợi và đàm luận ở nước Mỹ. Hiện nay, chúng ta phải làm cho những tư tưởng này tiếp tục đi vào cuộc sống và tôi tin rằng bà Margaret Spellings kế nhiệm tôi sẽ làm nhiệm vụ này tốt hơn.

Những người không tán thành

Tôi xin kết thúc với một số suy nghĩ về cuộc cải cách. Các quý vị biết rằng có những người luôn giữ quan điểm phản đối cải cách trước mọi thực tế. Chúng tôi đã thu thập một vài ví dụ mà chúng tôi đặt tên là "Giải thưởng quả nho chua" (Sour Grapes Awards).

Phần thưởng đầu tiên dành cho Hội nghị toàn quốc của các cơ quan lập pháp bang, có vị lãnh đạo đã nói rằng: "những thành quả vừa qua không thực sự là kết quả của sự gia tăng thành tích của học sinh". Tôi nghĩ rằng phải công nhận điều này.

Phần thưởng thứ hai phải được trao cho Chủ tịch Hiệp hội giáo dục Bang Ohio. Ông ta đã nói: "Chúng tôi sững sốt trước kết quả nghe được chứ không phải vì sự kiện Chính phủ Liên bang áp dụng Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại* tại Ohio. Điều đó cũng tốt.

Cuối cùng, phần thưởng dành tặng cho Trung tâm về chính sách giáo dục mà ông giám đốc đã tuyên bố thâm thúy: "Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại* là một chiến lược sai lầm và không thể tạo ra những thành tích lớn hơn của học sinh".

Kết luận

Trong suốt đời tôi, tôi đã tham gia cuộc hành trình qua nhiều cột mốc giáo dục quan trọng của thế kỷ 20 và hiện nay bước vào thế kỷ 21. Tôi đã thấy nhiều sự đổi thay trong giáo dục.

Tôi đã đi học ở các trường tiểu học và trung học có sự phân biệt chủng tộc, sách giáo khoa được sử dụng ở đó là những quyển sách từ trường học của các trẻ em da trắng ném ra đường phố. Tôi có thể nhớ lại những bạn học cùng lớp và tôi chơi bóng rổ trên sân đất sét. Suy nghĩ lúc đó của tôi là có điều gì đó không đúng khi mà những kẻ khác có một sân vận động ở cuối phố.

Tôi đã theo học tại một trường cao đẳng dành cho người da đen - ở cộng đồng chúng ta lúc đó không ai chọn loại trường này. Năm 1954 khi tôi còn là sinh viên năm thứ ba của trường cao đẳng ở bang Jackson thì quyết định *Brown v Board of Education* được ban hành. Chúng tôi đã đón quyết định với một sự hân hoan ngây thơ, nghĩ rằng một thế giới cơ hội mới sẽ mở ra cho chúng tôi.

Một thập kỷ sau, tôi đã nhiệt liệt đón nhận Luật Giáo dục cấp tiểu học và trung học có hiệu lực kể từ năm 1965. Luật này nỗ lực nhằm điều chỉnh những điều mà quyết định *Brown* đã bỏ qua, nhưng dù là có thiện chí, luật này ít được mọi người biết đến. Chúng ta hiện nay ở giai đoạn tái hiệu lực hóa Luật lần thứ tám, và ở lần tái hiệu lực hóa thứ bảy chúng ta đã giả vờ như không có luật và cứ tiếp tục làm theo cách mà chúng ta vẫn làm: chúng ta tiêu tiền, nhưng về mặt cải cách thì chúng ta không đạt được nhiều.

Mặc dầu vậy chúng ta tiếp tục tái hiệu lực hóa luật, hết năm này đến

năm khác, theo kế hoạch và không hề bàn cãi xem trẻ em hiện nay có khá hơn hay không. Tình hình tựa như là không có ai nghe cây đổ trong rừng, như cuốn sách *Quốc gia lâm nguy* đã cảnh báo. Vấn đề ở đây là hệ thống giáo dục đã không có trách nhiệm đối với những người đóng thuế và các bậc cha mẹ học sinh, do đó chúng ta cần phải có một bước ngoặt khác, và bắt đầu cố gắng làm lại.

Chúng ta đã cố gắng làm lại với Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại* và đã có một xuất phát tốt. Tôi tin rằng chúng ta bắt đầu đến chỗ rẽ và chúng ta phải tiếp tục trong cuộc đua này. Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại* đã mở ra việc xem xét hệ thống giáo dục một cách tỉ mỉ. Luật đã rọi ánh sáng vào hệ thống, vào tầm nhìn, đặt ra những mục tiêu cụ thể, bắt đầu thực hiện và bây giờ chỉ còn có việc chờ cho Luật có hiệu lực. Luật đã phát đi một thông điệp mạnh mẽ: Nếu anh dùng những đồng đô la của liên bang thì chúng tôi mong rằng anh hãy có trách nhiệm với khoản đầu tư đó và chúng tôi mong đợi thành tích của học sinh, không phải chỉ của một số mà là của tất cả học sinh.

Tôi tự hào nói rằng Luật đã đứng vững ở đây. Ngay cả tạp chí Education Week, tiếng nói của ngành giáo dục đã thừa nhận như vậy trong bài "Bén rễ" (Taking Root). Hãy đọc bài này.

Bây giờ chúng ta phải chăm chú cho những cái rễ đó khỏi bị khô héo. Chúng phải lớn lên thành những cây kiến thức. Điều đó cần đến thời gian. Đến năm 2035 ước tính GDP của tầng lớp dân đô thị được giáo dục tốt sẽ đòi hỏi toàn bộ hệ thống giáo dục của

chúng ta - chỉ khi chúng ta tiếp tục cuộc tranh đấu này.

Chúng tôi đã rút ra một số bài học từ cuộc cải cách giáo dục ở Washington và cách thức tiến hành. Tôi đánh giá rất cao những bài học đó, nhưng tôi biết rằng chúng ta đang đi đúng đường và chúng ta đang mục kích sự tiến bộ. Và tôi biết rằng sự tiến bộ đó đang ngày một lớn hơn. Tôi sẽ theo dõi sự tiến bộ đó từ một xuất phát điểm khác và tôi vui mừng khi biết rằng trẻ em tiếp tục trưởng thành chừng nào chúng ta giữ vững những nguyên tắc của Luật *Không để trẻ em nào bị bỏ lại*.

Như Abraham Lincoln đã từng nói khi từ biệt Springfield để đến Washington:

"Tôi mang nợ đối với nơi này và đối với lòng tốt của dân chúng nơi đây, nợ mọi thứ... Bây giờ tôi ra đi, không biết đến lúc nào, và liệu tôi có thể quay trở lại, với một nhiệm vụ lớn hơn nhiệm vụ đặt ra ở Washington".

Tôi sẽ xoay quanh hướng đó và chúng ta sẽ xem như là một cuộc du ngoạn theo hướng trái ngược, đường trở về nhà. Cho phép tôi được kết thúc bằng những lời tâm huyết của Tổng thống Lincoln: "Chúng ta hãy tự tin hy vọng rằng mọi việc sẽ kết thúc tốt đẹp". Tôi xin thân ái tạm biệt các vị. Xin cảm ơn đã mời tôi và hy vọng rằng chúng ta đã làm được một điều tốt đẹp ■

*Người dịch: Nguyễn Thị Xuân Ninh
Viện Nghiên cứu châu Mỹ*

Nguồn: Heritage Lectures, No. 863